

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất công nghiệp và dịch vụ thương mại 6 tháng đầu năm Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm 2013

Bước vào năm 2013, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Trong nước, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, dấu hiệu suy giảm ngày càng rõ nét, tổng cầu sụt giảm mạnh, đầu tư công cắt giảm, tình trạng nợ xấu, tồn kho, khó khăn thị trường bất động sản và khả năng hấp thụ đầu vào của khu vực sản xuất chưa được cải thiện. Những yếu tố trên đã tác động đến toàn bộ hoạt động SXCN và dịch vụ thương mại của tỉnh, tạo áp lực ngày càng gia tăng đối với “sức đề kháng” của các doanh nghiệp vốn đã bị thử thách kéo dài.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, đã chỉ đạo Sở Công Thương và các ngành, các cấp đã tập trung quyết liệt, “đồng hành” cùng doanh nghiệp, tập trung triển khai các giải pháp về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu theo tinh thần Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ. Bên cạnh đó, những tín hiệu tích cực trong hoạt động đầu tư và đối ngoại của tỉnh đã tạo niềm tin lớn cho cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục vượt khó vươn lên. Nhờ đó, SXCN và dịch vụ thương mại của tỉnh những tháng đầu năm tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, cụ thể:

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013

1. Kết quả đạt được

1.1. Sản xuất công nghiệp

Nhìn chung, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tích cực. Trong bối cảnh khó khăn, Thanh Hóa vẫn thuộc nhóm các tỉnh có SXCN tăng trưởng cao của cả nước. Dự kiến 6T/2013, Chỉ số SXCN (IIP) toàn tỉnh ước tăng 7,88%, GTSXCN ước đạt 12.546,374 tỷ đồng, bằng 46% kế hoạch năm, tăng 14% so với cùng kỳ.

Do chiếm ưu thế về công nghệ, thị trường, nên khu vực kinh tế FDI vẫn tăng trưởng dẫn đầu so với cùng kỳ, tăng 21,2%; khu vực kinh tế Nhà nước tăng trưởng 11,3%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước tăng 10,8%.

GTSXCN các ngành công nghiệp cấp I đều tăng trưởng khá so với cùng kỳ: Ngành công nghiệp chế biến tăng 14,1%; ngành sản xuất, phân phối điện, nước tăng 13,3%; ngành công nghiệp khai thác tăng 10,5%.

Nhóm 35 sản phẩm công nghiệp chủ yếu ước đạt 9.322,76 tỷ đồng, bằng 47,1% kế hoạch của cả năm và tăng 13,2% so với cùng kỳ; nhóm các sản phẩm

TTCN và CN khác ước đạt 3.223,61 tỷ đồng bằng 43,2% kế hoạch cả năm và tăng 16,5% so với cùng kỳ. Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ: Xi măng tăng 16,8% do thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ của tỉnh và nỗ lực xúc tiến bán hàng của doanh nghiệp; đường tăng 21,9% do từ đầu vụ có thêm dây chuyền 2 Nhà máy đường Lam Sơn; giấy thể thao tăng 54,1% do đơn hàng ổn định, năng suất lao động và năng lực sản xuất các nhà máy tăng thêm; quần áo may sẵn tăng 27,9% do đơn hàng xuất khẩu tăng, nhân công ổn định và có thêm 4 dự án mới, cho thêm sản phẩm; thuốc lá bao tăng 117,2% do kế hoạch của Tổng công ty Thuốc lá giao tăng, thị trường xuất khẩu thuận lợi...

(Chi tiết xem biểu đính kèm)

Nhờ tích cực thực hiện các giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ thị trường, tình hình hàng tồn kho giảm đáng kể. Chỉ số tiêu thụ toàn ngành tăng 5,91%. Tổng giá trị hàng tồn kho đến tháng 15/6/2013 theo giá hiện hành còn 3.102 tỷ đồng so với tồn kho tại thời điểm 15/5/2013 giảm 737,42 tỷ đồng.

Tuy nhu cầu sử dụng tăng cao, nhưng điện phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân vẫn cơ bản được đáp ứng đầy đủ. 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh không xảy ra các sự cố lớn, cắt điện diện rộng hoặc kéo dài. Tổng điện thương phẩm 6T/2013 ước đạt 1,309 tỷ kWh, tăng 18,5% so với cùng kỳ, trong đó điện phục vụ cho công nghiệp - xây dựng ước đạt 0,68 tỷ kWh, tăng 18,1% so với cùng kỳ.

Tổng giá trị thực hiện (GTTH) các dự án công nghiệp 6 tháng ước đạt 10.660,57 tỷ đồng, bằng 75,2% so với kế hoạch đăng ký (14.170,44 tỷ đồng), tăng hơn 2.000 tỷ so với cùng kỳ. GTTH các nhóm ngành cụ thể: Nhóm dự án điện năng ước đạt 5.624 tỷ đồng; Nhóm dự án Cơ khí - Luyện kim ước đạt 1.487 tỷ đồng; Nhóm dự án hóa chất ước đạt 813 tỷ đồng; Nhóm dự án phi kim loại ước đạt 1.806 tỷ đồng; Các nhóm khác còn lại ước đạt 929,8 tỷ đồng. Trong khi một số dự án tích cực triển khai để có sản phẩm trong năm như: Nhiệt điện Nghi Sơn I, dây chuyền II Xi măng Công Thanh, Thủy điện Bá Thước II, Phân lân nung chảy Tiến Nông, Ferocrom Thanh Hoá, Nhà máy may Vạn Hà..., thì một số dự án khác lại triển khai rất chậm hoặc dừng triển khai, như: Phôi thép Ngọc Lặc, Ferocrom Việt Nam, ferocrom Việt Mỹ, Thủy điện Hồi Xuân...

1.2. Dịch vụ thương mại

Dịch vụ thương mại của tỉnh tiếp tục tăng trưởng nhanh về giá trị mậu dịch trên cả 2 lĩnh vực: Xuất nhập khẩu và thương mại nội địa, cụ thể:

*** Hoạt động xuất nhập khẩu**

Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng nhanh, chủ lực là các doanh nghiệp FDI trong lĩnh vực may mặc, giấy thể thao. Tổng giá trị xuất khẩu 6T/2013 ước đạt 430,318 triệu USD bằng 52,5% kế hoạch năm, tăng 39,4 % so với cùng kì, trong đó xuất khẩu chính ngạch giữa vai trò chủ đạo, tăng trưởng 49,7%. Toàn tỉnh có 89 doanh nghiệp trực tiếp xuất khẩu 37 chủng loại mặt hàng sang 31 nước, vùng lãnh thổ. Các doanh nghiệp của tỉnh đã tận dụng tốt ưu đãi từ các Hiệp định FTA để đẩy mạnh xuất khẩu sang các thị trường: ASEAN, Trung quốc, Nhật Bản, Hàn quốc... Một số mặt hàng xuất khẩu tăng trưởng cao so với cùng kỳ như: Dăm gỗ

86.755 m³ tăng 2,3 lần; hàng may mặc 29,68 triệu sản phẩm tăng 2,01 lần; giày thể thao 13,4 triệu đôi tăng 21,6%; xi măng 349,6 nghìn tấn tăng 34,48 lần...

Nhập khẩu hàng hóa vẫn cơ bản đáp ứng được nhu cầu máy móc thiết bị cho các dự án đầu tư, nguyên phụ liệu, vật tư cho sản xuất và hàng tiêu dùng phục vụ đời sống. Tổng giá trị nhập khẩu 6T/2013 ước đạt 171,818 triệu USD tăng 35,5% so với cùng kì. Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu tăng so với cùng kì gồm: Nguyên liệu sản xuất thuốc tân dược tăng 11,2%; Vải và phụ liệu may mặc tăng 80,5%; Phụ liệu giày tăng 1,2% so với cùng kì...

(Chi tiết xem biểu đính kèm)

*** Thị trường nội tỉnh**

Thị trường hàng hóa và dịch vụ nội tỉnh tương đối bình ổn, thông suốt, không phát sinh các yếu tố ảnh hưởng xấu. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ (TMLC) có xu hướng thủng sau tăng chậm hơn so với tháng trước, điều đó thể hiện sức mua của dân cư tiếp tục có xu hướng chững lại. 6T/2013, TMLC ước đạt 23.891,438 tỷ đồng, bằng 46,8% kế hoạch, tăng 18,1% cùng kì.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Thanh Hóa tháng 6/2013 giảm 0,39% so với tháng trước, tăng 9,87% so với cùng tháng năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm 2013, CPI tăng 7,74% so với tháng 12/2012, nguyên nhân chính là do việc thực hiện tăng giá 978 dịch vụ kỹ thuật y tế được áp dụng trên địa bàn tỉnh từ 01/01/2013 (tác động làm tăng thêm khoảng 6% CPI toàn tỉnh). Nếu loại trừ nguyên nhân này, CPI của tỉnh còn 1,74%.

2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, tồn tại

Tuy giữ được mức độ tăng trưởng khá, nhưng kết quả tăng trưởng SXCN 6 tháng đầu năm vẫn thiếu vắng những yếu tố mới mang tính đột phá, cho thấy hoạt động của các doanh nghiệp công nghiệp chưa thực sự hồi phục. Một số mặt hàng sản xuất giảm như: Clinker tiêu thụ giảm 20% do tăng khối lượng nghiền xi măng; bia giảm 6,4% do thị phần bị các loại bia khác ngoài tỉnh cạnh tranh gay gắt, súc sản đông lạnh giảm 19,3% do thị trường xuất khẩu gặp khó khăn, giá xuất khẩu giảm. Nhóm VLXD khác cũng bị suy giảm do việc cắt giảm, giãn tiến độ các công trình đầu tư xây dựng như: Gạch lát nền giảm 7%; Gạch xây giảm 19,4%, đá ốp lát giảm 29,4%...

Hàng tồn kho tuy đã giảm, nhưng lượng tồn kho đến 15/6 còn khá cao ở một số mặt hàng: Đường 65.870 tấn; Gạch lát nền Piceza 235.118 m²; Gang 2.000 tấn; đá ốp lát 105,7 nghìn m², ô tô 723 xe... Đến nay, còn 3 mặt hàng càn sản xuất càn lỗ nên đã tạm dừng sản xuất từ cuối năm 2012 chưa sản xuất trở lại gồm: Men thực phẩm, gang, ferocrom (kế hoạch của 3 sản phẩm này về GTSXCN phải đạt 423 tỷ đồng).

Cơ cấu hàng xuất khẩu vẫn chủ yếu là hàng gia công và nguyên liệu sơ chế; đến nay, vẫn còn 8 mặt hàng (kế hoạch 34,32 triệu USD) nhưng chưa xuất khẩu được gồm: Bao bì cotton, men vi sinh, hương tắm hương, đu đủ tre, tranh thêu, đá shap, gạch lát nền, Ferocrom.

Thị trường nội tỉnh còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gia tăng tình trạng buôn bán hàng giả, hàng kém, gian lận thương mại, vi phạm.

Một số dự án đầu tư chậm tiến độ, ảnh hưởng đến việc tăng thêm giá trị sản xuất công nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm, không có thêm dự án hạ tầng thương mại lớn (siêu thị, trung tâm thương mại, chợ đầu mối) khởi công mới.

2.2. Nguyên nhân tồn tại

Những tồn tại, hạn chế trên, ngoài nguyên nhân khách quan chủ yếu như hệ lụy tích tụ từ suy giảm kinh tế và sự phục hồi chậm của nền kinh tế ra, thì nổi lên nguyên nhân chủ quan là:

- Công tác cải cách thủ tục hành chính còn chậm. Theo phản ánh của doanh nghiệp: Việc quá nhiều ngành, nhiều cấp cùng tham gia ý kiến phối hợp để giải quyết 1 vấn đề, trong khi đều có cơ quan chủ trì trong bộ máy hành chính, đang tạo độ trễ trong quá trình điều hành hành chính.

- Khả năng phản ứng các doanh nghiệp đối với các chính sách tháo gỡ khó khăn của Chính phủ chưa cao; khả năng hấp thụ vốn của các doanh nghiệp yếu, đã tạo độ trễ lớn đối với kết quả tác động của chính sách vào thực tiễn.

- Một số doanh nghiệp chưa có chiến lược kinh doanh, không tập trung đầu tư sản xuất bền vững, chỉ làm thương mại trung gian, do đó đã bị ảnh hưởng lớn khi tổng cầu nền kinh tế giảm thấp. Một số doanh nghiệp đầu cơ lớn, nợ xấu tăng nên không thể tái cơ cấu (điển hình là các doanh nghiệp đầu tư bất động sản)

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác quy hoạch, kế hoạch

Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng các quy hoạch Ngành Công Thương, tập trung chỉ đạo thực hiện: Hoàn thiện và trình UBND tỉnh Quy hoạch phát triển dệt may tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020; Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung mạng lưới kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020. Triển khai xây dựng: Quy hoạch phát triển du lịch làng nghề tỉnh Thanh Hoá; Quy hoạch năng lượng tái tạo tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020; Chương trình phát triển Xuất khẩu tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020.

Tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2013, giao kế hoạch công thương năm 2013 cho các huyện, thị xã, thành phố; ban hành Kế hoạch hành động của Sở Công Thương thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2013; ban hành Chương trình công tác năm 2013. Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh năm 2013 (Quyết định phê duyệt số 1800/QĐ-UBND ngày 31/5/2013); Kế hoạch Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2013 – 2015 số 78/KH-UBND ngày 11/6/2013...

2. Công tác xây dựng và thực hiện các chính sách

Xây dựng Chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn, nhằm thay thế Chính sách khuyến khích phát triển TTCN và ngành nghề. Trình

UBND tỉnh hỗ trợ đợt 1 Chính sách khuyến khích phát triển TTCN và ngành nghề với kinh phí 1.098,4 triệu đồng (Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 13/6/2013), Chính sách khuyến khích phát triển xuất khẩu số tiền 4.081,7 triệu đồng (Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 17/6/2013).

3. Công tác quản lý các lĩnh vực chuyên ngành

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết 02/NQ-CP, UBND tỉnh có Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2013, Sở Công Thương đã xây dựng Kế hoạch hành động số 225/KH-SCT ngày 01/2/2013 để tổ chức triển khai thực hiện trong toàn Ngành. Đồng thời, khẩn trương triển khai các công việc trọng tâm theo từng lĩnh vực quản lý, cụ thể:

- Công tác hỗ trợ sản xuất và phát triển cụm công nghiệp:

Tổ chức chương trình công tác làm việc với Huyện ủy và UBND các huyện, thị xã, thành phố, đánh giá toàn diện về tình hình SXCN, dịch vụ thương mại trên địa bàn, định hướng phát triển công nghiệp, thương mại dịch vụ phù hợp với tiềm năng thế mạnh từng địa phương, thống nhất từng nội dung phối hợp để tháo gỡ vượt qua thời điểm khó khăn... Cách làm này đã được các địa phương ghi nhận, đánh giá cao.

Tổ chức làm việc với các doanh nghiệp sản xuất chủ lực và một số doanh nghiệp đang gặp khó khăn. Chủ động hoặc phối hợp với các ngành giải quyết ngay những đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền. Đồng thời, tham mưu đề xuất, báo cáo UBND tỉnh những biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền. Tích cực làm đầu mối kết nối các doanh nghiệp lớn của tỉnh với các đơn vị và người tiêu dùng để đẩy mạnh quảng bá, tiêu thụ sản phẩm như: Tạo điều kiện để Công ty CP Bia Thanh Hóa được tham gia cung cấp tiêu thụ sản phẩm tại các sự kiện lớn do tỉnh tổ chức; hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu có giải quyết có tồn từ niên vụ 2012; đề xuất các giải pháp hỗ trợ Công ty ô tô WEAM.... Xúc tiến kiện toàn và chuẩn bị tổ chức Đại hội lần thứ 2 Hiệp hội hàng TCMN Thanh Hóa.

Tiếp tục hỗ trợ các địa phương xây dựng hạ tầng CCN với tổng vốn hỗ 14 tỷ đồng, gồm: CCN Bãi Bù - Lang Chánh, CCN Thiệu Dương - TP Thanh Hoá, CCN liên xã Dân Lực - Triệu Sơn. Hướng dẫn thủ tục để đề xuất Bộ Công Thương hỗ trợ vốn đầu tư 6 CCN khác (CCN Cẩm Tú - Cẩm Thủy, CCN Đông Tiến - Đông Sơn, CCN Trường Sơn - Nông Cống, CCN Xuân Phú - Quan Hoá; CCN Hoàng Phụ - Hoàng Hoá, CCN Điền Trung - Bá Thước).

- Công tác kêu gọi và quản lý các dự án đầu tư lĩnh vực công thương: Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư sản xuất Ferocom trên địa bàn tỉnh, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp xử lý tổng thể đối với từng dự án (Công văn số 802/SCT-MĐT ngày 05/4/2013 của Sở Công Thương). Chủ động làm việc với các tập đoàn, tổng công ty về tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư đã ký biên bản ghi nhớ với tỉnh Thanh Hóa. Làm việc với các nhà đầu tư Nhật Bản kêu gọi đầu tư lĩnh vực chế biến nông sản.

- *Công tác quản lý điện năng*: Tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt danh sách các cơ sở sản xuất được ưu tiên cấp điện khi thiếu nguồn (Văn bản số 2692/UBND-CN ngày 24/3/2013 của UBND tỉnh). Chủ trì giải quyết việc đầu tư đường điện 35KV cho Công ty may 888, đóng điện đúng thời hạn Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo. Giải quyết khó khăn về điện cho Nhà máy gỗ Thành Nam và các cơ sở sản xuất khác trong tỉnh. Tăng cường quản lý giá bán điện, mô hình quản lý điện và thanh toán hoàn trả vốn hạ áp theo Thông tư liên tịch số 06/2010/TTLT-BCT-BTC của liên Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.

- *Công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp, kỹ thuật an toàn công nghiệp*: Đã tiếp nhận xử lý 142 hồ sơ cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; 3 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trong sản xuất. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp. Mở lớp bồi huấn về nghiệp vụ nổ mìn cho 54 học viên. Triển khai công tác khoa học công nghệ Ngành Công Thương năm 2013 và đề xuất nhiệm vụ năm 2014.

- *Công tác quản lý thương mại*: Đã thẩm định cấp 1.254 bộ Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi cho hàng xuất khẩu; Cấp 125 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, 62 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, 2 Giấy phép kinh doanh bán buôn rượu; đăng ký tổ chức 12 hội chợ thương mại cấp huyện và xác nhận đăng ký 15 chương trình khuyến mại. Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt: “Quy định quản lý Quy hoạch mạng lưới kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá”, đề cương và dự toán mô hình thí điểm chợ đảm bảo ATTP, Chỉ thị về tăng cường công tác bảo đảm vệ sinh ATTP trong chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tiếp tục thực hiện “Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chỉ đạo thực hiện 3 Chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn” tại huyện Thạch Thành, Quảng Xương và thị xã Sầm Sơn.

- *Công tác quản lý thị trường*: Tập trung triển khai làm tốt công tác dự trữ hàng Tết. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức đón Tết Nguyên đán Quý Tỵ năm 2013 và Chỉ thị số 31/CT-UBND ngày 09/11/2012 của Chủ tịch UBND về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung, cầu hàng hoá, bình ổn giá thị trường các tháng cuối năm 2012 và Tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013. Chi cục QLTT phối hợp chặt chẽ với các ngành thành viên Ban 127 tỉnh và các địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát theo từng chuyên đề ngành hàng, từng theo thời điểm, thời vụ và trên từng địa bàn trọng điểm, góp phần tích cực bình ổn thị trường, bình đẳng môi trường kinh doanh, ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại. Kết quả 6 tháng lực lượng QLTT đã kiểm tra 2.984 vụ, xử lý 2.787 vụ, thu nộp ngân sách 6,3 tỷ đồng, trị giá hàng tiêu huỷ 978 triệu đồng.

- *Công tác khuyến công và tiết kiệm năng lượng*: Hỗ trợ đào tạo 2.600 lao động bằng nguồn khuyến công trung ương và địa phương. Thực hiện 6 chuyên mục truyền hình về tiết kiệm năng lượng. Tổ chức thành công “Giờ trái đất năm 2013”. Tổ chức tập huấn lắp đặt và sử dụng bể Biogas composite tại các huyện: Quảng Xương, Thạch Thành, Vĩnh Lộc, Hà Trung, Thọ Xuân. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội chợ triển lãm Thương mại - Du lịch Quảng Bình năm 2013, Hội chợ triển lãm giao lưu Kinh tế - Thương mại - Du lịch Nghệ An năm 2013...

- *Công tác đào tạo nguồn nhân lực:* Rà soát đánh giá 3 năm thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực. Triển khai Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/4/2013 của UBND tỉnh về thông tin tuyên truyền phát triển nguồn nhân lực tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2015. Trường TCN Thương mại du lịch đã tuyển sinh 411 học viên hệ trung cấp, 54 học viên hệ sơ cấp và 540 học viên đào tạo nghề thường xuyên.

4. Công tác nội vụ

Tiến hành luân chuyển 6 trường phòng. Làm qui trình bổ sung cán bộ lãnh đạo Sở; Xây dựng đề án vị trí việc làm. Ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBCC và các Phòng, ban Sở Công Thương; rà soát công bố mới, sửa đổi và bãi bỏ 4 thủ tục hành chính; báo cáo UBND tỉnh kết quả rà soát sửa đổi, điều chỉnh bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Công Thương...

III. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 6 THÁNG CUỐI NĂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

6 tháng cuối năm, dự báo kinh tế thế giới sẽ tiếp tục phục hồi tuy còn chậm, chỉ đạt 2,5-2,9%; nhu cầu thị trường thế giới đối với các mặt hàng nguyên liệu, hàng tiêu dùng, may mặc, nông sản... sẽ tăng, có lợi cho các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Việc khởi công dự án Hóa lọc dầu Nghi Sơn và đẩy mạnh tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh (Nhiệt điện Nghi Sơn, Xi Măng Công Thanh, Đường cao tốc Sao Vàng - Nghi Sơn, đường Ngã ba Voi – Sầm Sơn; Quốc lộ 217...) sẽ tác động lớn đến phục hồi hàng loạt ngành sản xuất và dịch vụ như: Xi măng, đá khai thác, cát xây dựng, sản xuất nước máy, dịch vụ du lịch, ăn nghỉ, vận tải... Bên cạnh đó, dự báo của Ủy ban Kinh tế - Xã hội Châu Á – Thái Bình Dương Liên Hợp Quốc (ESCAP), Ngân hàng HSBC, Ngân hàng ANZ cho thấy: Các yếu tố: Lạm phát, lòng tin và giảm đầu tư công, khiến việc thực hiện mục tiêu tái cơ cấu nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, tác động làm khó khăn thêm cho quá trình xử lý nợ xấu, tiếp cận vốn của doanh nghiệp, giải quyết hàng tồn kho... Đây cũng là khó khăn đặt ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch của Ngành Công Thương.

1. Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm

6 tháng cuối năm, Ngành Công Thương phấn đấu thực hiện nhiệm vụ:

Chỉ tiêu	KH 2013	Ước TH 6T đầu năm	N/vụ 6T cuối năm
Giá trị SXCN (1994)	27.250 tỷ đồng	12.546,4 tỷ đồng = 46% KH	14.703,6 tỷ đồng = 54% KH
Tổng giá trị xuất khẩu	820 Tr.USD	430,3 Tr. USD = 52,5% KH	389,7 Tr.USD = 47,5% KH
Tổng mức lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu D.vụ	51.000 tỷ đồng	23.891,4 tỷ đồng = 46,8% KH	27.108,6 tỷ đồng = 53% KH

2. Dự báo khả năng thực hiện kế hoạch năm 2013

Trên cơ sở kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, dự báo những thuận lợi khó khăn 6 tháng cuối năm và việc rà soát, nắm bắt từng nhóm ngành hàng sản xuất, đánh giá rõ những mặt hàng có khả năng tăng trưởng, những mặt hàng khó hoàn thành kế hoạch, Sở Công Thương dự báo kết quả thực hiện cả năm:

- Tổng GTSXCN đạt khoảng 26.700 tỷ đồng, bằng 97,98% kế hoạch.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ khả năng hoàn thành kế hoạch 51.000 tỷ.
- Tổng giá trị xuất khẩu hoàn thành trên 100% kế hoạch 820 triệu USD.

Tuy nhiên, với quan điểm chỉ đạo: Phấn đấu cao nhất để hoàn thành từ 100% trở lên đối với toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch công thương năm 2013, Sở Công Thương đề xuất các giải pháp sau:

3. Một số giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch 2013

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tại Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2013 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 về một số giải pháp tháo dỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, tập trung vào những nội dung sau:

3.1- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động của doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Đối với chỉ tiêu GTSXCN: Để phấn đấu đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch phải bù được 550 tỷ đồng giảm so mức dự báo đạt 97,98% kế hoạch, cần quyết liệt hỗ trợ để thúc đẩy các mặt hàng đang có lợi thế gồm: Xi măng 100.000 tấn (tăng 85 tỷ đồng); may 1 triệu SP (tăng 35 tỷ đồng); giấy 1 triệu SP (70 tỷ đồng); bia 5 triệu lít (tăng 25 tỷ đồng); thuốc lá 10 triệu bao (tăng 29,8 tỷ đồng); đường 5.000 tấn (tăng 27,5 tỷ đồng); dăm gỗ 20.000 tấn (tăng 14 tỷ đồng); thủy sản đông lạnh 500 tấn (tăng 12,5 tỷ đồng)... đồng thời, phấn đấu hoàn thành vượt 1,2% kế hoạch nhóm các sản phẩm TTCN và công nghiệp khác (tăng 251,2 tỷ đồng).

Sở Công Thương chủ trì tổ chức giao ban với các doanh nghiệp để kịp thời tham mưu giải quyết tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh; làm việc với các tổng công ty để tăng kế hoạch sản xuất cho các ngành hàng: bia, thuốc lá; chủ trì làm việc với các huyện, thị xã, thành phố tìm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho lĩnh vực TTCN; chỉ đạo Trung tâm khuyến công và tiết kiệm năng lượng thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến công; chủ trì phối hợp với Điện lực Thanh Hóa thực hiện nghiêm túc việc ưu tiên điện cho sản xuất theo danh sách ưu tiên cấp điện khi thiếu nguồn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Văn bản số 2691/UBND-CN ngày 23/4/2013 và đẩy nhanh tiến độ các dự án xây lắp điện cho Công ty Thành Nam và các cơ sở sản xuất khác; khẩn trương hoàn chỉnh và trình UBND tỉnh Chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn thay thế Chính sách khuyến khích phát triển TTCN và ngành nghề;

quan tâm khôi phục và hỗ trợ hoạt động của các hiệp hội: Đá ốp lát, Thủ công mỹ nghệ, Chiếu cói Nga Sơn.... Đồng thời, hỗ trợ tích cực cho các doanh nghiệp trong tiếp cận vốn, miễn giảm, gia hạn thuế, tuyển dụng, đào tạo công nhân, VSATTP bếp ăn tập thể, chỗ ở công nhân, hoạt động các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...

Sở Nông nghiệp và PTNN cùng với các địa phương có vùng nguyên liệu sẵn, mía, luồng tập trung chỉ đạo trồng mới, giống mới để tăng năng suất cho niên vụ 2013/2014. Rà soát vùng nguyên liệu dăm gỗ để gắn kết nhà sản xuất với chủ vườn, chủ rừng.

3.2. Tập trung khơi thông và đẩy mạnh hoạt động thị trường nội địa, xuất khẩu.

Sở Công Thương chủ trì, là đầu mối kết nối doanh nghiệp - cơ quan quản lý; doanh nghiệp - doanh nghiệp; doanh nghiệp - người tiêu dùng để hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa trên cả 2 khu vực thị trường:

* *Thị trường xuất khẩu:* GTSXCN các mặt hàng xuất khẩu chiếm 26% tổng GTSXCN toàn tỉnh (7.130 tỷ đồng/27.250 tỷ đồng). Sở Công Thương khẩn trương trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Chính sách hỗ trợ sản xuất kinh doanh hàng xuất khẩu. Kết nối với các thương vụ để cung cấp kịp thời thông tin thị trường, thông tin kiểm tra đối tác nước ngoài. Phối hợp với Ngân hàng đầu tư phát triển và các ngân hàng thương mại thực hiện tốt chính sách tín dụng xuất khẩu, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hợp đồng xuất khẩu.

* *Thị trường trong nước, nội tỉnh:* Sở Công Thương tiếp tục thực hiện chỉ đạo đẩy mạnh tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh như xi măng cho một số dự án (Chỉ thị số 07/CT-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh ngày 03/4/2012 về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2782/UBND-KHTH ngày 04/5/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường quản lý, sử dụng vốn từ NSNN và trái phiếu Chính phủ; Thông báo số 80/TB-UBND ngày 01/6/2012 thông báo kết luận của Phó Chủ tịch Nguyễn Ngọc Hồi tại buổi làm việc với Công ty CP Xi măng Bỉm Sơn; Văn bản số 3901/UBND-THKH ngày 12/6/2012 về đề nghị ưu tiên sử dụng xi măng Bỉm Sơn cho công trình thủy điện Bá Thước,...). Tiếp tục chỉ đạo thực hiện cuộc vận động “Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tổ chức các Hội chợ thương mại cấp huyện gắn với chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn”. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ có phương án xây dựng thương hiệu các sản phẩm tỉnh Thanh Hóa. Phối hợp với Ban Quản lý KKT Nghi Sơn để kêu gọi, chỉ đạo cung ứng dịch vụ phục vụ Dự án Hóa lọc dầu Nghi Sơn...

3.3. Tăng cường công tác kiểm soát giá cả, thị trường

Sở Công Thương chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tăng cường phối hợp chặt chẽ với các ngành, các địa phương trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống đầu cơ găm hàng, nâng giá, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm VSATTP, buôn lậu, gian lận thương mại... bảo đảm cung cầu, ổn định thị trường, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng cho sản

xuất, kinh doanh; đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý thị trường, xây dựng văn hóa ứng xử trong hoạt động kiểm tra kiểm soát.

Sở Tài chính tăng cường quản lý, giám sát giá các mặt hàng do Nhà nước kiểm soát, chống việc chuyển giá, trốn lậu thuế.

3.4. Tiếp tục tăng cường thu hút đầu tư sản xuất công nghiệp, hạ tầng, kinh doanh thương mại.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Sở Công Thương chủ trì làm việc với các tập đoàn, tổng công ty đã ký kết biên bản ghi nhớ với tỉnh về các dự án đầu tư để thúc đẩy triển khai; khẩn trương triển khai thực hiện Quyết định số 4508/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định về qui trình chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; phối hợp với các ngành, địa phương thường xuyên rà soát, nắm bắt tình hình, tham mưu tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư công nghiệp và hạ tầng thương mại. Tập trung vào các dự án đầu tư đang thực hiện đề sớm có sản phẩm trong năm 2013, 2014 như: Dây chuyền II xi măng Công Thanh; Nhiệt điện Nghi Sơn I; Dự án Nhà máy sữa của Công ty TNHH MTV sữa Lam Sơn, Dự án Phân lân nung chảy Tiến Nông; Dự án SX gỗ Công ty Tân Việt Thanks tại Như Thanh; chuyển đổi mô hình sản xuất của Công ty chế biến nông sản xuất khẩu Như Thanh (nhà máy chế biến dứa cũ) dự kiến sản xuất trở lại trong quý II/2013; Dự án sản xuất ván, màn tre luồng của công ty TNHH Hương Thảo tại Bá Thước; Dự án may xuất khẩu của Công ty Bona Thọ Xuân...

3.5. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức.

Sở Công Thương chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc rà soát toàn bộ thủ tục hành chính Ngành Công Thương, trọng tâm vào các thủ tục: Cấp phép, chứng nhận đủ điều kiện các ngành hàng quản lý, kinh doanh có điều kiện, thủ tục xuất nhập khẩu; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu công nghiệp và thương mại; xây dựng lộ trình rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với qui định; xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực công thương; phối hợp với UBND thị xã Sầm Sơn và các huyện ven biển đào tạo nguồn nhân lực du lịch./.

- Bộ Công Thương;
 - Vụ KH-Bộ CT;
 - Cục CNĐP;
 - Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND;
 - UBND tỉnh;
 - Văn phòng Tỉnh ủy;
 - VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KHTH.
- } (để báo cáo)

GIÁM ĐỐC

Đã ký

Hoàng Văn Hùng

